

Bản án số: 25/2017/HSST
Ngày 31-5-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG TỈNH LẠNG S
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trương Thị Hương Giang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lý Hoàng Anh.
2. Ông Đặng Hải Quân.

Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Mai – Thư ký Toà án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng S.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng S tham gia phiên toà: Ông Mã Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng S xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 29/2017/HSST, ngày 09/5/2017 đối với bị cáo:

Vũ Trường S, sinh ngày 10 tháng 7 năm 1998, tại huyện H, tỉnh Lạng S.

Nơi cư trú: Đường X, khu T, thị trấn H, huyện H, tỉnh Lạng S; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 07/12; nghề nghiệp: Không; con ông: Vũ Mạnh Hiệp (đã chết); con bà: Hoàng Thị Hoa, sinh năm 1979; anh, chị em ruột: Không có; vợ, con: Chưa có; có 02 tiền án: Ngày 29 tháng 10 năm 2015, bị Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng S xử phạt 4 tháng tù về tội trộm cắp tài sản (tại bản án số 60/2015/HSST ngày 29/10/2015); ngày 11/12/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng S xử phạt 6 tháng tù về tội trộm cắp tài sản (tại bản án số 78/2015/HSST ngày 11/12/2015). Tổng hợp hình phạt của hai bản án là 10 tháng tù, ngày 27/8/2016 bị cáo đã chấp hành xong cả hai bản án; tiền sự : Không có; bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Hữu Lũng từ ngày 20/3/2017 đến nay. Có mặt.

- Người bị hại chị Trịnh Ái P, sinh năm 1980:

Nơi cư trú: Đường X, khu T, thị trấn H, huyện H, tỉnh Lạng S. Vắng mặt có lý do.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:
 - Vũ Sơn H.

Nơi cư trú: Đường x, khu T, thị trấn H, huyện H, tỉnh Lạng S. Có mặt.

1. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan .

-Hoàng Thị T.

Nơi cư trú: Đường x, khu T, thị trấn H, huyện H, tỉnh Lạng S. Có mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Vũ Trường S bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng S truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 0 giờ, ngày 10 tháng 3 năm 2017, tại nhà của ông Vũ Sơn H, bà Hoàng Thị T, Vũ Trường S thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda WAVE biển kiểm soát 12H1-125.25 của chị Trịnh Ái P gửi ở nhà ông H, bà T. Quá trình điều tra làm rõ: Chị Trịnh Ái P là cháu dâu của ông H, bà T do gia đình chị đang sửa nhà nên thường xuyên gửi xe mô tô tại nhà ông H, bà T. Ngày 05 tháng 3 năm 2017, Vũ Trường S, là cháu nội và ở cùng nhà ông H, bà T nhặt được một chiếc chìa khóa nhãn hiệu Honda ở đường nên đã mang về nhà cất giấu. Ngày 06 tháng 3 năm 2017, thấy xe chị P gửi ở nhà ông nội, S đã mang chiếc chìa khóa ra tra thử vào ổ khóa và thấy mở được nên giấu chìa khóa đi với ý định khi nào cần đi chơi thì sẽ lấy xe của chị P. Ngày 09 tháng 3 năm 2017, khi đi chợ về, chị P có gửi chiếc xe mô tô ở nhà ông H. Khoảng 21 giờ ngày 09 tháng 3 năm 2017, Vũ Trường S đi chơi về thấy chiếc xe mô tô của chị P để ở trong nhà, S đã nảy sinh ý định dùng chiếc chìa khóa nhặt được để trộm cắp chiếc xe với mục đích bán lấy tiền tiêu sài và chơi điện tử. Đến khoảng 22 giờ ngày 09 tháng 3 năm 2017, S đang xem ti vi cùng ông bà thì có bạn tên L gọi cửa, S mượn bà T chìa khóa để ra mở cửa gặp bạn. Do đã có ý định trộm xe của chị P nên khi L về, S chỉ kéo cửa xếp vào mà không khóa cửa, rồi đưa lại chìa khóa nhà cho bà T. Khoảng 0 giờ ngày 10 tháng 3 năm 2017, lợi dụng lúc ông bà nội đã ngủ say, S dậy lấy chiếc chìa khóa tra vào ổ khóa xe mô tô, nhẹ nhàng mở cửa xếp, dắt chiếc xe mô tô ra ngoài đường rồi kéo cửa lại. Sau đó, S dắt xe ra đầu ngõ cách nhà khoảng 70m rồi nổ máy xe mô tô đi một vòng quanh thị trấn H để tìm quán cầm đồ, nhưng các quán đều đóng cửa nên cho xe chạy thẳng theo Quốc lộ 1A hướng đi Hà Nội, đến qua ngã tư Vôi, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang thì gặp một người đàn ông khoảng 25-26 tuổi, S không biết tên, tuổi, địa chỉ, đang đứng ở cạnh đường, S hỏi có mua xe không thì người đó xem xe xong trả S 3.000.000 đồng, S đồng ý bán xe nhưng không viết giấy tờ mua bán. Sau đó, S về thị trấn H, huyện H, số tiền bán xe S đã tiêu sài cá nhân và chơi điện tử hết.

Tại Kết luận định tài sản ngày 20 tháng 3 năm 2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hữu Lũng đã kết luận xe mô tô Honda WAVE màu trắng - bạc - đen biển kiểm soát 12 H1-125.25 có giá là 12.000.000đ (mười hai triệu đồng).

Ngày 20 tháng 3 năm 2017, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng đã có thông báo truy tìm tang vật là chiếc xe mô tô Honda WAVE màu trắng - bạc – đen biển kiểm soát 12H1-125.25 nhưng không tìm thấy.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Trịnh Ái P không yêu cầu Vũ Trường S phải bồi thường.

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Trường S giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra về hành vi trộm cắp tài sản và khẳng định bị cáo bị truy tố, xét xử về tội trộm cắp tài sản là đúng. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Vũ Sơn H, bà Hoàng Thị T khai việc chị P gửi xe mô tô nhà mình, sau đó bị Vũ Trường S trộm cắp vào đêm ngày 09, rạng sáng ngày 10 tháng 3 năm 2017 là đúng.

Tại bản Cáo trạng số: 33/VKS - HS, ngày 09/5/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Vũ Trường S về tội " Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự. Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, đồng thời đánh giá động cơ, mục đích, tác hại của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Trường S phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; các Điều 33, 45 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Vũ Trường S từ 12 tháng đến 18 tháng tù. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung.

Về trách nhiệm dân sự: Không ai có yêu cầu gì nên không đề nghị xem xét giải quyết.

Phản tranh luận: Không ai có ý kiến tranh luận gì.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Viện kiểm sát, bị cáo tại phiên tòa.

XÉT THẤY:

Bị cáo Vũ Trường S đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như tại Cơ quan Điều tra, cụ thể: Khoảng 0 giờ ngày 10 tháng 3 năm 2017, tại nhà của ông Vũ Sơn H, bà Hoàng Thị T ở số nhà 03, ngõ 71, đường X, khu T, thị trấn H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, do hết tiền chơi điện tử và sẵn có chiếc chìa khóa mở được xe mô tô của chị Trịnh Ái P gửi ở đó từ trước, Vũ Trường S đã thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda WAVE biển kiểm soát 12H1-125.25 của chị Trịnh Ái P trị giá 12.000.000đ (mười hai triệu đồng). Bị cáo đem xuống huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang bán cho một người đàn ông không quen biết, không biết họ tên, địa chỉ được 3.000.000đ (ba triệu đồng) toàn bộ số tiền bán xe, bị cáo đã tiêu sài cá nhân hết. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Cáo trạng số: 33/VKS - HS, ngày 09/5/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Vũ Trường S về tội “Trộm cắp tài sản " theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi đó gây mất trật tự trị an của địa P, gây bất bình trong dư luận xã hội. Bị cáo là người có thể chất phát triển bình thường, có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi của bản thân, ham chơi, lười lao động nên bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội, vì thế bị cáo phải chịu hình phạt nhất định tương xứng với hành vi phạm tội đã thực hiện nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Để cá thể hoá hình phạt, ngoài việc xem xét tính chất, hành vi phạm tội nêu trên thì còn phải xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ để quyết định hình phạt.

Nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, có hai tiền án về tội trộm cắp tài sản.

Tình tiết tăng nặng: Ngày 29 tháng 10 năm 2015, bị Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 4 tháng tù về tội trộm cắp tài sản (tại bản án số 60/2015/HSST ngày 29/10/2015); ngày 11 tháng 12 năm 2015 bị Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 6 tháng tù về tội trộm cắp tài sản (tại bản án số 78/2015/HSST ngày 11/12/2015). Ngày 27 tháng 8 năm 2016, bị cáo đã chấp hành xong cả hai bản án. Bị cáo chưa được xóa án tích lại cố tình thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên lần phạm tội này là tái phạm, do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập, vẫn sống phụ thuộc vào ông, bà nội.

Đối với người đàn ông mà bị cáo khai đã bán xe cho, do không biết tên, địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở để xem xét xử lý.

Vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã truy tìm chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12H1 -125.25 nhưng không tìm thấy nên không có cơ sở xem xét giải quyết.

Về trách nhiệm dân sự: Không ai có yêu cầu gì nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Trường S phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; các Điều 33, 45 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Vũ Trường S 01 (một) năm tù, thời hạn tính từ ngày 20 tháng 3 năm 2017.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Vũ Trường S phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng;
- Công an huyện Hữu Lũng;
- Chi cục thi hành án huyện Hữu Lũng;
- Ủy ban nhân dân xã Tân Thành, huyện Hữu Lũng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Hữu Lũng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thị Hương Giang